

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023, giữa:

Ông Vũ Quang M, sinh năm 1959; nơi ĐKKHKT: Số 76 Trần Quang Khải, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Tổ dân phố Tiên Sa, phường Hồng Thái, quận An Dương, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông M: Bà Trần Thu Hương - Luật sư thuộc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên An Trần Gia thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng.

Bà Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1958; nơi ĐKKHKT: Số 76 Trần Quang Khải, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Số 8/35 ngõ Chè Chai, đường Trần Quang Khải, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Y: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Luật sư thuộc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cánh Hải Phòng thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Hải Y: Bà Đoàn Thị Hải Y và bà Nguyễn Thị Ngọc Hà - Luật sư thuộc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cánh Hải Phòng thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân khu Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 346 ngày 14/5/1981. Quá trình chung sống, ông M và bà Y phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y có 03 con chung là Vũ Thị M Hương, sinh năm 1981; Vũ Quỳnh Nga, sinh năm 1989 và Vũ Thùy Linh, sinh năm 1997. Hiện nay các con chung đều đã thành niên, đủ khả năng lao động nên ông M và bà Y không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y cùng thống nhất như sau:

Bà Nguyễn Thị Hải Y nhận các tài sản sau:

+ Thừa đất số 119, tờ bản đồ số 33, địa chỉ số 04 Lô TĐC 34 khu tái định cư Vinhomes Riverside Hải Phòng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, diện tích 66.66m² theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 337008 ngày 19/12/2016, vào sổ cấp GCN: CH 02690 mang tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là bà Phạm Bích Ngọc; ngày 04/12/2017 chuyển nhượng cho ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y theo hồ sơ số 001153.CN.002.

+ Ông Vũ Quang M trả cho bà Nguyễn Thị Hải Y số tiền 1.650.000.000 đồng là giá trị theo Kết luận định giá của thửa đất số 556B tờ bản đồ số 11, địa chỉ: Thôn Tiên Sa, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố Tiên Sa, phường Hồng Thái, quận An Dương, thành phố Hải Phòng) có diện tích 362,0m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 884526 ngày 04/10/2013, số vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH00330 đứng tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất là ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y. Số tiền trên ông Vũ Quang M trả cho bà Nguyễn Thị Hải Y trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 31/3/2025. Sau khi bà Y nhận được đủ số tiền trên từ ông M thì bà Y có trách nhiệm cùng ông M thực hiện

các thủ tục để chuyển quyền sử dụng đất trên từ tên ông M, bà Y sang cho ông Vũ Quang M được đứng tên trên thửa đất.

Nếu sau ngày 30/6/2025 (dương lịch) ông Vũ Quang M không thanh toán cho bà Nguyễn Thị Hải Y số tiền trên thì bà Y có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền để yêu cầu ông M thi hành khoản tiền này và ông Vũ Quang M phải chịu số tiền lãi 10%/năm đối với số tiền chưa thanh toán kể từ thời điểm sau ngày 30/6/2025.

Ông Vũ Quang M được nhận các tài sản sau:

+ Thửa đất số 124 tờ bản đồ số 33, địa chỉ số 09 Lô TĐC 34 khu tái định cư Vinhomes Riverside Hải Phòng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, diện tích 70,0m² theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 252191 ngày 19/12/2017, vào sổ cấp GCN: CH 03550 mang tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là ông Nguyễn Quang Khải và bà Nguyễn Thị Thu; ngày 30/3/2018 chuyển nhượng cho ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y theo hồ sơ số 002234.CN.001./.

+ Ông Vũ Quang M được nhận tài sản là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 556B tờ bản đồ số 11, địa chỉ: Thôn Tiên Sa, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ dân phố Tiên Sa, phường Hồng Thái, quận An Dương, thành phố Hải Phòng) có diện tích 362,0m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 884526 ngày 04/10/2013, sổ vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH00330 đứng tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất là ông Vũ Quang M và bà Nguyễn Thị Hải Y. Sau khi ông M trả cho bà Y số tiền 1.650.000.000 đồng như trên thì bà Y có trách nhiệm cùng ông M thực hiện các thủ tục để chuyển quyền sử dụng đất trên từ tên ông M, bà Y sang cho ông Vũ Quang M được đứng tên trên thửa đất này.

- Về án phí: Ông M và bà Y đều là người cao tuổi, có đơn xin được miễn án phí nên ông M, bà Y được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND quận Hồng Bàng; (Đăng ký kết hôn số 346 ngày 14/5/1981);
- Lưu VT; lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như